

THƯ MỜI ĐỀ XUẤT KHAI THÁC

**Tuyến vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng đường thủy từ
huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh đi thị trấn Vàm Láng,
huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang và ngược lại**

Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các doanh nghiệp quan tâm và có nhu cầu tham gia khai thác tuyến vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng đường thủy từ huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh đi thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông - tỉnh Tiền Giang và ngược lại.

Hồ sơ mời đề xuất khai thác được đăng tải kèm theo Thư mời đề xuất khai thác này trên trang công thông tin điện tử của Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang, Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh và Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Đông - tỉnh Tiền Giang, cụ thể tại:

STT	Tên cơ quan	Trang công thông tin điện tử	Số điện thoại
1	Sở Giao thông vận tải TP.Hồ Chí Minh	https://sgtvt.hochiminhcity.gov.vn/	(84-028) 38.290.451
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh	http://www.dpi.hochiminhcity.gov.vn/	(028).38.293.179 (028).38.227.495 (028).38.293.174
3	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ - TP.Hồ Chí Minh	https://cangio.hochiminhcity.gov.vn/	(028)3874.0595
4	Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang	https://sgtvt.tiengiang.gov.vn/	02733.3873.345
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang	https://skhdt.tiengiang.gov.vn/	0273.3873.381
6	Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Đông - tỉnh Tiền Giang	https://gocongdong.tiengiang.gov.vn/	(02733).846.118 (02733).846.116



Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang, Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Đông - tỉnh Tiền Giang phối hợp đăng tải trên trang công thông tin điện tử của cơ quan để người dân, doanh nghiệp được biết và gửi hồ sơ đề xuất khai thác tuyến cho Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh.

Thời điểm phát hành Hồ sơ mời đề xuất khai thác: Kể từ thời điểm đăng tải trên trang công thông tin điện tử của Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh đến trước 09 giờ 00 ngày 12 tháng 9 năm 2024.

Hồ sơ đề xuất khai thác do Doanh nghiệp lập được nộp tại Phòng Quản lý Đường thủy thuộc Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh) trước 09 giờ 00 ngày 12 tháng 9 năm 2024 (thời điểm này là thời điểm đóng mời Đề xuất khai thác). Hồ sơ Đề xuất khai thác của Doanh nghiệp sẽ được mở công khai vào lúc 10 giờ 00 ngày 12 tháng 9 năm 2024 tại Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh.

Mọi chi tiết liên hệ Chuyên viên Phan Công Huy (Phòng Quản lý Đường thủy - Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh), số điện thoại: 0909.074.046.

Sở Giao thông vận tải kính mời đại diện của Doanh nghiệp nộp Hồ sơ đề xuất khai thác tới tham dự mở Hồ sơ đề xuất khai thác tuyến vận tải vào thời gian và địa điểm nêu trên./.

Nơi nhận:

- Sở GTVT tỉnh Tiền Giang;
- Sở KH&ĐT TP.HCM;
- Sở KH&ĐT tỉnh Tiền Giang;
- UBND huyện Cần Giờ, TP.HCM;
- UBND huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang;
- GD, PGĐ.An;
- Lưu: VT, QLĐT/CH.04

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Hòa An



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Số: 1045/QĐ-SGTVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Hồ sơ mời đề xuất khai thác tuyến vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng đường thủy từ huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh đi thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông - tỉnh Tiền Giang và ngược lại

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-UB ngày 09 tháng 01 năm 1991 của Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Sở Giao thông công chánh; Quyết định số 53/2008/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về đổi tên Sở Giao thông - Công chính thành Sở Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 70/2010/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2010 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 3428/UBND-KT ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc cử đại diện lãnh đạo tham gia Tổ công tác xây dựng Tiêu chí, thẩm định, đánh giá hồ sơ, năng lực và lựa chọn doanh nghiệp khai thác tuyến vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng đường thủy từ huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh đi thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông - tỉnh Tiền Giang và ngược lại;

Căn cứ Công văn số 3039/UBND-ĐT ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phương án khai thác, chủ trương xây dựng Tiêu chí và thành lập Tổ công tác lựa chọn doanh nghiệp khai thác hoạt động vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng đường thủy từ huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh đi thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông - tỉnh Tiền Giang và ngược lại;

Căn cứ Quyết định số 925/QĐ-SGTVT ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Tổ công tác xây dựng Tiêu chí, thẩm định, đánh giá hồ sơ, năng lực và lựa chọn doanh nghiệp khai thác tuyến vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng đường thủy từ huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh đi thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông - tỉnh Tiền Giang và ngược lại;

Căn cứ Biên bản họp Tổ công tác ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Tổ công tác xây dựng Tiêu chí, thẩm định, đánh giá hồ sơ, năng lực và lựa chọn doanh nghiệp khai thác tuyến vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng đường thủy từ huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh đi thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông - tỉnh Tiền Giang và ngược lại.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Hồ sơ mời đề xuất khai thác tuyến vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng đường thủy từ huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh đi thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông - tỉnh Tiền Giang và ngược lại (sau đây gọi tắt là tuyến vận tải Cần Giờ - Vàm Láng) với các nội dung chính như sau:

Phần 1: Căn cứ pháp lý

Phần 2: Yêu cầu lập hồ sơ đề xuất

Phần 3: Tiêu chí đánh giá

Phần 4: Các phụ lục

Điều 2. Hồ sơ mời đề xuất khai thác là căn cứ pháp lý để thực hiện việc đánh giá Hồ sơ đề xuất khai thác của Doanh nghiệp lập Đề xuất khai thác; là căn cứ pháp lý để thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn Hồ sơ đề xuất khai thác của Doanh nghiệp đối với tuyến vận tải Cần Giờ - Vàm Láng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm phát hành Thư mời đề xuất khai thác tuyến vận tải Cần Giờ - Vàm Láng và phối hợp với Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang, Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh và Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Đông - tỉnh Tiền Giang đăng tải lên trang cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Các thành viên Tổ công tác xây dựng Tiêu chí, thẩm định, đánh giá hồ sơ, năng lực và lựa chọn doanh nghiệp khai thác tuyến vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng đường thủy từ huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh đi thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông - tỉnh Tiền Giang và ngược lại có trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND Thành phố "để báo cáo";
- GD, PGĐ.An;
- Lưu: VT, QLĐT/CH. (11)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Hòa An

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ MỜI ĐỀ XUẤT KHAI THÁC

**Tuyến vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng đường thủy từ
huyện Cần Giuộc - Thành phố Hồ Chí Minh đi thị trấn Vàm Láng,
huyện Gò Công Đông - tỉnh Tiền Giang và ngược lại**

(Kèm theo Quyết định số 1045/QĐ-SGTVT ngày 26 tháng 8 năm 2024)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 8 năm 2024

PHẦN 1. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ báo cáo đề xuất phương án khai thác vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng đường thủy từ huyện Cần Giờ đi thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông và ngược lại được Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang chấp thuận tại Công văn số 3428/UBND-KT ngày 07 tháng 6 năm 2024; Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận tại Công văn số 3039/UBND-ĐT ngày 31 tháng 5 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 925/QĐ-SGTVT ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Sở Giao thông vận tải về việc thành lập Tổ công tác xây dựng Tiêu chí, thẩm định, đánh giá hồ sơ, năng lực và lựa chọn doanh nghiệp khai thác tuyến vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng đường thủy từ huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh đi thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông - tỉnh Tiền Giang và ngược lại;

PHẦN 2. YÊU CẦU LẬP HỒ SƠ ĐỀ XUẤT

Mục 1. Ngôn ngữ trong Hồ sơ đề xuất khai thác và các tài liệu trao đổi giữa Bên mời Đề xuất khai thác và Doanh nghiệp lập Đề xuất khai thác

Hồ sơ đề xuất khai thác và các tài liệu trao đổi giữa Bên mời Đề xuất khai thác và Doanh nghiệp lập Đề xuất khai thác được lập bằng tiếng Việt.

Mục 2. Đơn Đề xuất dự án

Đơn Đề xuất khai thác tuyến vận tải do Doanh nghiệp lập Hồ sơ đề xuất khai thác chuẩn bị và phải được điền đầy đủ theo Mẫu số 1 của Hồ sơ mời đề xuất khai thác, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của Doanh nghiệp Đề xuất khai thác.

Mục 3. Quy mô, yêu cầu đề xuất khai thác

1. Cự ly vận chuyển: Khoảng 12km (01 chiều).
2. Thời gian hành trình: Khoảng 30 phút.
3. Phương tiện vận chuyển: Tối thiểu 02 phương tiện bảo đảm các tiêu chí như sau:
 - Trọng tải toàn phần: Không thấp hơn 100 tấn.
 - Sức chở:
 - + Hành khách: Không ít hơn 100 khách;
 - + Xe máy: Không ít hơn 50 xe; Xe ô tô/Xe tải: Không ít hơn 08 xe ô tô/tải từ 04 chỗ đến 45 chỗ.
 - Địa điểm:
 - + Xã Long Hòa, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.
 - + Thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

Mục 4. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực tài chính và kinh nghiệm của Doanh nghiệp

1. Doanh nghiệp phải cung cấp các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực của mình theo các nội dung quy định tại Mục 12, Mục 13 hồ sơ mời Đề xuất khai thác này.

2. Yêu cầu về năng lực tài chính của Doanh nghiệp Đề xuất khai thác: Doanh nghiệp phải chứng minh vốn chủ sở hữu, vốn vay để thực hiện xây dựng cầu bến, nhà chờ đầu tư phương tiện, nhằm khai thác hiệu quả tuyến vận tải (cung cấp bản sao báo cáo tài chính của doanh nghiệp đã được cơ quan kiểm toán độc lập kiểm toán trong năm gần nhất; có cam kết của tổ chức tín dụng cho vay; yêu cầu về năng lực tài chính của doanh nghiệp tham gia thực hiện phương án khai thác). Theo đó, vốn góp và vốn vay tối thiểu khoảng 120 tỷ đồng để triển khai hoạt động (trong đó: vốn góp tối thiểu 20% tổng mức đầu tư, vốn vay tối đa 80% tổng mức đầu tư), gồm: 02 đầu bến Cần Giờ - Vàm Láng (55 tỷ đồng); 02 phương tiện thủy (60 tỷ đồng); Nhà chờ, nhà giữ xe (05 tỷ đồng). Trường hợp doanh nghiệp đã có sẵn 02 phương tiện đảm bảo theo các tiêu chí theo khoản 3 Mục 3 thì doanh nghiệp chỉ cần chứng minh vốn góp và vốn vay tối thiểu khoảng 60 tỷ đồng để triển khai hoạt động. Nguồn vốn này được chứng minh bằng cách có đủ: (1) Bản sao báo cáo tài chính của doanh nghiệp đã được cơ quan kiểm toán độc lập kiểm toán trong năm gần nhất; (2) Năng lực tài chính của doanh nghiệp (thực hiện theo Mẫu số 3 của Hồ sơ mời đề xuất khai thác này).

3. Tài liệu chứng minh năng lực kinh nghiệm của Doanh nghiệp: Năng lực kinh nghiệm của Doanh nghiệp được kê khai theo Mẫu số 2 của Hồ sơ mời đề xuất khai thác, chỉ nêu (các) năng lực để chứng minh như yêu cầu tại Mục 12, Mục 13 của Hồ sơ mời đề xuất khai thác.

Mục 5. Số lượng, quy cách của Hồ sơ đề xuất khai thác và chữ ký trong Hồ sơ đề xuất khai thác

1. Doanh nghiệp phải chuẩn bị 01 bộ Hồ sơ Đề xuất khai thác gồm: 01 (một) bản gốc, 03 (Ba) bản chụp và ghi rõ "bản gốc", "bản chụp" tương ứng. Doanh nghiệp Đề xuất khai thác phải chịu trách nhiệm về tính chính xác và phù hợp giữa bản chụp và bản gốc. Trong quá trình đánh giá, nếu Bên mời Đề xuất khai thác phát hiện bản chụp có lỗi kỹ thuật như chụp nhòe, không rõ chữ, chụp thiếu trang,... thì lấy nội dung của bản gốc làm cơ sở.

2. Hồ sơ đề xuất khai thác phải được đánh máy, in, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Đơn Đề xuất khai thác và các văn bản bổ sung làm rõ Hồ sơ Đề xuất khai thác của Doanh nghiệp Đề xuất khai thác phải được đại diện hợp pháp của Doanh nghiệp Đề xuất khai thác ký.

3. Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy (nếu có) chỉ có giá trị khi có chữ ký ở bên cạnh của người ký đơn Đề xuất khai thác và được đóng dấu.

Mục 6. Niêm phong và cách ghi trên túi đựng Hồ sơ đề xuất khai thác



1. Bản gốc và từng bản chụp của Hồ sơ đề xuất khai thác phải được đựng trong từng túi có niêm phong, bên ngoài ghi rõ “*bản gốc*” hoặc “*bản chụp*”, sau đó túi bản gốc và các túi bản chụp tiếp tục được đựng trong cùng một túi lớn có niêm phong (*cách đánh dấu niêm phong do Doanh nghiệp tham gia Đề xuất khai thác tự quy định*).

2. Trong trường hợp Hồ sơ đề xuất khai thác gồm nhiều tài liệu, Doanh nghiệp tham gia Đề xuất khai thác cần thực hiện việc đóng gói toàn bộ tài liệu sao cho việc tiếp nhận và bảo quản Hồ sơ đề xuất khai thác của Bên mời Đề xuất khai thác được thuận tiện, đảm bảo sự toàn vẹn của Hồ sơ Đề xuất khai thác, tránh thất lạc, mất mát. Doanh nghiệp tham gia Đề xuất khai thác chỉ nên đóng gói tất cả các tài liệu của Hồ sơ đề xuất vào cùng một túi.

Mục 7. Thời hạn nộp Hồ sơ Đề xuất khai thác

Hồ sơ đề xuất do Doanh nghiệp tham gia Đề xuất khai thác nộp trực tiếp cho Bên mời Đề xuất khai thác theo quy định tại Thư mời Đề xuất khai thác tuyển vận tải.

Mục 8. Hồ sơ đề xuất khai thác nộp muộn

Bất kỳ tài liệu nào thuộc Hồ sơ đề xuất khai thác mà Bên mời Đề xuất khai thác nhận được sau thời điểm đóng đề xuất khai thác đều được xem là không hợp lệ, trừ tài liệu làm rõ Hồ sơ đề xuất khai thác theo yêu cầu của Bên mời Đề xuất khai thác.

Mục 9. Sửa đổi hoặc rút Hồ sơ đề xuất khai thác

Khi muốn sửa đổi hoặc rút Hồ sơ đề xuất khai thác đã nộp, Doanh nghiệp tham gia Đề xuất khai thác phải có văn bản đề nghị và Bên mời Đề xuất khai thác chỉ chấp thuận nếu nhận được văn bản đề nghị của Doanh nghiệp tham gia Đề xuất khai thác trước thời điểm đóng đề xuất khai thác; văn bản đề nghị sửa đổi, rút Hồ sơ đề xuất khai thác phải được gửi riêng biệt với Hồ sơ đề xuất khai thác.

Mục 10. Hồ sơ mời đề xuất khai thác và giải thích làm rõ Hồ sơ mời đề xuất khai thác

1. Trong quá trình chuẩn bị Hồ sơ đề xuất khai thác, Doanh nghiệp tham gia Đề xuất khai thác có quyền gửi văn bản cho Bên mời Đề xuất khai thác đề nghị giải thích các nội dung chưa rõ trong Hồ sơ mời đề xuất khai thác.

2. Khi nhận được yêu cầu của Doanh nghiệp tham gia Đề xuất khai thác, Bên mời Đề xuất khai thác tổ chức làm rõ Hồ sơ mời đề xuất khai thác theo hình thức gửi văn bản đến Doanh nghiệp tham gia Đề xuất khai thác để làm rõ Hồ sơ mời đề xuất: Bên mời Đề xuất khai thác phát hành văn bản giải thích, làm rõ Hồ sơ mời đề xuất khai thác để gửi cho tất cả Doanh nghiệp Đề xuất khai thác đã nhận Hồ sơ mời đề xuất khai thác. Văn bản này hợp thành một phần của Hồ sơ mời đề xuất khai thác.

3. Trường hợp sửa đổi Hồ sơ mời đề xuất khai thác sau khi phát hành, Bên mời Đề xuất khai thác sẽ gửi văn bản sửa đổi kèm theo những nội dung sửa đổi Hồ sơ mời đề xuất khai thác. Văn bản sửa đổi kèm theo những nội dung



sửa đổi Hồ sơ mời đề xuất khai thác hợp thành một phần của Hồ sơ mời đề xuất khai thác.

Mục 11. Nội dung Hồ sơ đề xuất khai thác

Hồ sơ đề xuất khai thác phải được lập theo các mẫu quy định và phải tuân thủ các quy định khác trong Hồ sơ mời đề xuất khai thác.

Nhà đầu tư phải xây dựng danh mục, mục lục Hồ sơ đề xuất khai thác.

Hồ sơ đề xuất khai thác do Doanh nghiệp chuẩn bị phải bao gồm những nội dung chính và được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên sau:

1. Thuyết minh Hồ sơ đề xuất khai thác.
2. Đơn Đề xuất khai thác theo Mẫu số 1.
3. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực tài chính và kinh nghiệm của Doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Mục 4 và những yêu cầu khác nêu tại Mục 12, Mục 13.
4. Thuyết minh phương án khai thác tuyển vận tải.
5. Thời gian thực hiện: ghi rõ thời gian từ khi có Quyết định lựa chọn Doanh nghiệp đến khi chính thức thực hiện khai thác tuyển vận tải.

PHẦN 3. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

Mục 12. Đánh giá tiêu chí tiên quyết

1. Về tư cách hợp lệ và năng lực Doanh nghiệp

Hồ sơ đề xuất khai thác của Doanh nghiệp được đánh giá là “Đạt” tiêu chí tiên quyết nếu đáp ứng tất cả các tiêu chí đánh giá sau:

- Doanh nghiệp được phép tham gia lập Đề xuất khai thác với tư cách Doanh nghiệp độc lập;
- Doanh nghiệp tham gia lập Đề xuất khai thác phải có Đơn tham gia lập Đề xuất khai thác; Đơn tham gia lập Đề xuất khai thác phải do người đại diện hợp pháp của Doanh nghiệp ký;
- Doanh nghiệp có tư cách pháp nhân, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thể hiện chức năng hành nghề phù hợp theo quy định pháp luật;
- Doanh nghiệp phải là đơn vị hạch toán tài chính độc lập;
- Doanh nghiệp phải là đơn vị không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định pháp luật;
- Doanh nghiệp chỉ được tham gia một Hồ sơ Đề xuất khai thác với tư cách là Doanh nghiệp độc lập;
- Doanh nghiệp phải là đơn vị không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu;

- Doanh nghiệp phải chứng minh đảm bảo vốn chủ sở hữu, vốn vay và nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có) theo quy định pháp luật để thực hiện khai thác; có Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán độc lập;

- Doanh nghiệp phải chứng minh năng lực kinh nghiệm thực hiện dự án.

- Doanh nghiệp có văn bản cam kết không lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang trong quá trình giải thể; không bị cơ quan có thẩm quyền kết luận về tình hình tài chính không lành mạnh hoặc không đang trong thời gian bị xử lý vi phạm theo quy định pháp luật;

- Doanh nghiệp có văn bản cam kết và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của các số liệu, tài liệu liên quan đến Hồ sơ đề xuất.

2. Nội dung đánh giá

TT	Tiêu chí	Đánh giá
1	Thông tin cơ bản: Tên hồ sơ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Doanh nghiệp, địa điểm thực hiện, quy mô/công suất khai thác, diện tích sử dụng đất, tổng vốn/tổng mức đầu tư, thời gian thực hiện và các nội dung khác (nếu có)	Đạt/Không đạt
2	Nội dung Đề xuất	Đạt/Không đạt
2.1	<i>Sự cần thiết đầu tư</i>	Đạt/Không đạt
2.2	<i>Thuyết minh phương án khai thác tuyển vận tải</i>	Đạt/Không đạt
2.3	<i>Phân tích hiệu quả kinh tế, xã hội</i>	Đạt/Không đạt
2.4	<i>Phương án tài chính</i>	Đạt/Không đạt
2.5	<i>Kế hoạch thực hiện</i>	Đạt/Không đạt
2.6	<i>Kiến nghị và đề xuất</i>	Đạt/Không đạt

Nguyên tắc đánh giá: Đánh giá từng nội dung đề xuất. Doanh nghiệp có (từng) nội dung đề xuất đầy đủ, hợp lý sẽ được đánh giá “Đạt”. Không có nội dung đề xuất hoặc nội dung đề xuất không có tính hợp lý sẽ được đánh giá “Không đạt”.

- Nhà đầu tư không đạt một trong các nội dung nêu trên được đánh giá “Không đạt” tiêu chí này.

- Hồ sơ Đề xuất khai thác của Doanh nghiệp được đánh giá là “Đạt” tiêu chí tiên quyết nếu đạt toàn bộ các tiêu chí nêu trên và sẽ được tiếp tục đánh giá tiêu chí tiếp theo.

Mục 13. Bộ Tiêu chí đánh giá

TT	TIÊU CHÍ	ĐIỂM TỐI ĐA
I	Năng lực tài chính	30
	<p>Doanh nghiệp phải chứng minh vốn chủ sở hữu, vốn vay để thực hiện xây dựng cầu bến, nhà chờ đầu tư phương tiện, nhằm khai thác hiệu quả tuyến vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng đường thủy từ huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh đi thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông - tỉnh Tiền Giang và ngược lại (cung cấp bản sao báo cáo tài chính của doanh nghiệp đã được cơ quan kiểm toán độc lập kiểm toán trong năm gần nhất; có cam kết của tổ chức tín dụng cho vay; yêu cầu về năng lực tài chính của doanh nghiệp tham gia thực hiện phương án khai thác). Theo đó, vốn góp và vốn vay tối thiểu khoảng 120 tỷ đồng để triển khai hoạt động (trong đó: vốn góp tối thiểu 20% tổng mức đầu tư, vốn vay tối đa 80% tổng mức đầu tư), gồm: 02 đầu bến Cần Giờ - Vàm Láng (55 tỷ đồng); 02 phương tiện thủy (60 tỷ đồng); Nhà chờ, nhà giữ xe (05 tỷ đồng). Trường hợp doanh nghiệp đã có sẵn 02 phương tiện đảm bảo theo các tiêu chí theo phần II Mục 13 thì doanh nghiệp chỉ cần chứng minh vốn góp và vốn vay tối thiểu khoảng 60 tỷ đồng để triển khai hoạt động. Tỷ lệ vốn góp (vốn chủ sở hữu) trên tổng vốn đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên 20% - 35% - Trên 35% - 50% - Trên 50% 	<p>10</p> <p>20</p> <p>30</p>
II	Phương tiện vận chuyển	20
	<p>Doanh nghiệp có tối thiểu 02 phương tiện bảo đảm các tiêu chí như sau:</p> <p>(1) Trọng tải toàn phần: Không thấp hơn 100 tấn;</p> <p>(2) Sức chở: Không ít hơn 100 hành khách; Không ít hơn 50 xe máy; Không ít hơn 08 xe ô tô/tài từ 04 chỗ đến 45 chỗ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã có sẵn phương tiện (cung cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện do doanh nghiệp sở hữu và cam kết sử dụng phương tiện khai thác tuyến này) hoặc thuê phương tiện (cung cấp Hợp đồng thuê, Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện và cam kết sử dụng phương tiện khai thác tuyến này) - Đã có sẵn nhiều hơn 02 phương tiện (cung cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện và cam kết sử dụng phương tiện khai thác tuyến này, các phương tiện phải thuộc sở hữu của doanh nghiệp tham gia thực hiện phương án khai thác) 	<p>15</p> <p>20</p>
III	Cầu bến	10
	<p>Doanh nghiệp phải xác định vị trí và kết cấu bến (hoặc thuê bến) phía xã Long Hòa, huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh và thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông - tỉnh Tiền Giang. Trong đó, cần xác định các nội dung:</p>	

TT	TIÊU CHÍ	ĐIỂM TỐI ĐA
	(1) Vị trí đề xuất xây dựng bến; (2) Thiết kế sơ bộ bến (đính kèm Bản vẽ thiết kế sơ bộ tổng mặt bằng khu vực bến, cầu bến); - Cung cấp đầy đủ 02 nội dung nêu trên - Không đầy đủ 02 nội dung nêu trên	10 05
IV	Phương án khai thác	10
	Doanh nghiệp phải có phương án khai thác trong quá trình hoạt động. Trong đó, cần xác định các nội dung: (1) Thời gian hoạt động; (2) Tần suất khai thác (lưu lượng phương tiện, chuyến trong 01 ngày); (3) Giá vé (hành khách, xe máy, xe ô tô/xe tải) thực hiện theo quy định hiện hành; - Cung cấp đầy đủ 03 nội dung nêu trên - Không đầy đủ 03 nội dung nêu trên	10 05
V	Thời gian hoàn vốn	10
	- Dưới 05 năm - Từ 05 - 10 năm - Trên 10 năm	10 05 00
VI	Kinh nghiệm khai thác	10
	Doanh nghiệp đang làm chủ bến, chủ khai thác các bến phà, các tuyến vận tải có tính chất tương tự như tuyến vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng đường thủy từ huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh đi thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông - tỉnh Tiền Giang và ngược lại (chứng minh năng lực bằng giấy phép hoạt động bến).	10
VII	Tiến độ thực hiện	10
	Tính từ lúc cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương cho đến khi đưa tuyến vào khai thác, hoạt động: - Dưới 06 tháng	10
	TỔNG CỘNG (I+II+III+IV+V+VI+VII)	100

Doanh nghiệp được lựa chọn tham gia thực hiện phương án khai thác phải có số điểm tổng cộng tối thiểu đạt 60 điểm.

Trong trường hợp có 02 doanh nghiệp trở lên có cùng điểm số thì lựa chọn doanh nghiệp đạt điểm số cao nhất ở các tiêu chí theo thứ tự ưu tiên sau:

1. Năng lực tài chính.
2. Phương tiện vận chuyển.
3. Kinh nghiệm khai thác.
4. Tiến độ thực hiện.

PHẦN 4. CÁC PHỤ LỤC

1. Mẫu số 1: Đơn Đề xuất khai thác
2. Mẫu số 2: Kê khai năng lực kinh nghiệm
3. Mẫu số 3: Năng lực tài chính của doanh nghiệp
4. Tài liệu pháp lý kèm theo.

AN
3/1/19

ĐƠN ĐỀ XUẤT KHAI THÁC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2024

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ mời đề xuất khai thác và văn bản sửa đổi Hồ sơ mời đề xuất khai thác [ghi số của văn bản bổ sung nếu có] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, [ghi tên Doanh nghiệp tham gia Đề xuất khai thác], cam kết thực hiện khai thác tuyến vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng đường thủy từ huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh đi thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông - tỉnh Tiền Giang và ngược lại theo đúng yêu cầu của Hồ sơ mời đề xuất khai thác với:

- Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực tài chính và kinh nghiệm của Doanh nghiệp;

- Năng lực phương tiện;

- Cầu bến;

- Phương án khai thác;

- Kinh nghiệm khai thác.

- Tiến độ thực hiện.

Nếu Hồ sơ đề xuất khai thác của chúng tôi được chấp thuận, chúng tôi sẽ thực hiện các công việc tiếp theo theo quy định.

Đại diện hợp pháp của Doanh nghiệp
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

H
S
07
AP
14

KÊ KHAI NĂNG LỰC KINH NGHIỆM*(Với tư cách là Doanh nghiệp đề xuất tham gia khai thác)*

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2024

Tên Doanh nghiệp tham gia Đề xuất khai thác: [ghi tên đầy đủ của Doanh nghiệp tham gia Đề xuất khai thác]

Thông tin về từng bên, mỗi bên cần đảm bảo các thông tin sau đây:

1. Bên 1:

Tên bên	[điền tên đầy đủ của bên theo Giấy phép hoạt động]
Số Giấy phép hoạt động bên	[điền số, ngày, tháng, năm]
Cơ quan cấp	[điền tên Cơ quan cấp Giấy phép hoạt động bên]
Thời gian bắt đầu hoạt động	[điền số, ngày, tháng, năm của Giấy phép hoạt động được cấp lần đầu]
Tên Doanh nghiệp:	[điền tên đầy đủ của Doanh nghiệp]
Địa chỉ:	[điền đầy đủ địa chỉ hiện tại của Doanh nghiệp]
Điện thoại/fax:	[điền số điện thoại, số fax kể cả mã quốc gia, mã vùng địa chỉ e-mail]
Mô tả bên	
1. Vị trí bên	[điền thông tin phù hợp]
2. Quy mô	[điền thông tin phù hợp]
3. Kết cấu	[mô tả về kết cấu công trình]
4. Khả năng tiếp nhận phương tiện thủy	[mô tả về số lượng phương tiện đang hoạt động và; một số thông số kỹ thuật (chiều dài, chiều rộng, mớn nước, trọng tải)]
5. Phương án khai thác	[mô tả thời gian khai thác; Tần suất khai thác (lưu lượng phương tiện, chuyến trong 01 ngày); Giá vé (hành khách, xe máy, xe ô tô/xe tải)]
6. Các đặc tính khác (nếu có)	[điền thông tin phù hợp]

2. Dự án thứ 2: (kê khai tương tự như dự án thứ 1)

Doanh nghiệp phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu có liên quan./.

NĂNG LỰC TÀI CHÍNH CỦA DOANH NGHIỆP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2024

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên doanh nghiệp:

2. Thông tin về năng lực tài chính của doanh nghiệp:

Tóm tắt các số liệu về tài chính:

STT	Nội dung	Giá trị
I	Vốn chủ sở hữu cam kết sử dụng cho dự án	
II	Các số liệu về vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư	
1	Tổng vốn chủ sở hữu	
2	Chi phí liên quan đến kiện tụng (nếu có)	
3	Vốn chủ sở hữu cam kết cho các dự án đang thực hiện (không gồm vốn đã được giải ngân cho các dự án đang thực hiện) và các khoản đầu tư tài chính dài hạn khác (nếu có)	
4	Vốn chủ sở hữu phải giữ lại theo quy định	

Đại diện hợp pháp của doanh nghiệp
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]